

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN HOÀN KIẾM
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 254/2020/HSST
Ngày 14 tháng 12 năm 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà **Trương Thị Thu Hương**

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Nguyễn Thị Hương**

Bà Đỗ Thị Thục

- *Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà:* Ông **Tô Việt Anh** - Thư ký Toà án nhân dân quận Hoàn Kiếm.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm:* Ông **Quách Tiến Dũng**, Kiểm sát viên

Ngày 14 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 257/2020/HSST ngày 20 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 257/HSST/QĐXXST- HS ngày 26 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đỗ Văn T** Giới tính: Nam Sinh năm: 1980

Tên gọi khác: Không.

Nơi cư trú: Thôn C, xã T, huyện L, thành phố P

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Không

Trình độ học vấn: 1/12

Họ tên cha: **Đỗ Văn X** - sinh năm: 1957.

Họ tên mẹ: **Phạm Thị P** - sinh năm: 1959.

Gia đình có 04 anh em, bị cáo là con thứ nhất.

TATS: 01 tiền án, 01 tiền sự.

Năm 2003, Tòa án nhân dân thành phố H xử phạt 42 tháng tù về tội “Phá hủy công trình, phương tiện quan trọng về an ninh quốc gia”. Thời hạn tù tính từ ngày 24/2/2003. Buộc T bồi thường cho xí nghiệp tín hiệu đường sắt Hà Nội 520.000 đồng (bản án số 544/HSST ngày 10/7/2003). Ngày 24/5/2006, T chấp hành xong hình phạt tù. T chưa đóng án phí, chưa bồi thường cho xí nghiệp thông tin tín hiệu đường sắt Hà Nội – án tích chưa được xóa.

Năm 2012, T bị Công an quận B bắt đưa vào cơ sở giáo dục.

Bị can đang bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú (Có mặt tại phiên tòa).

***Người bị hại: 1. Anh Nông Viết T, sinh năm 2003**

Trú tại: Xã T, huyện C, tỉnh B.

2. Anh Hồ Trọng V, sinh năm 2002

Trú tại: Xã Q, huyện L, tỉnh N.

(Đều vắng mặt tại phiên tòa)

***Người bào chữa: Bà Bùi Thị Hải L** - Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước thành phố Hà Nội. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đỗ Văn T là đối tượng lang thang, thường đi xung quanh hồ Hoàn Kiếm, Hà Nội thấy có ai sơ hở thì trộm cắp tài sản. Ngày 27/6/2020, Đỗ Văn T đã có hành vi trộm cắp 02 điện thoại như sau:

Lần 1: khoảng 00 giờ ngày 27/6/2020, T đi bộ quanh hồ Hoàn Kiếm phát hiện anh Nông Viết T1 – sinh năm 2003 đang nằm ngủ trên ghế tại vỉa hè đối diện phố L, quận K, Thành phố N. Nảy sinh ý định trộm cắp, T đã áp sát, lén lút dùng tay trái móc trộm 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Galaxy J2 Pro màu xanh trong túi quần bò của anh T1. Sau đó T tháo sim vứt xuống hồ và mang điện thoại trộm cắp được bán lại cho một thanh niên không quen biết tại khu vực bãi gửi xe đối diện phố Đinh Tiên Hoàng được 2.200.000 đồng. T đã tiêu xài cá nhân hết.

Lần 2: Khoảng 02 giờ ngày 27/6/2020 T quay lại ghế đá đối diện phố L, quận K, Thành phố N thì thấy anh Hà Trọng V – sinh năm 2002 đang nằm ngủ. T tiếp tục dùng tay trái móc trộm trong túi quần của anh V 01 điện thoại di động nhãn hiệu Real 3 màu xanh biển, tháo sim vứt xuống hồ rồi bỏ đi. Khi đi đến khu vực nhà vệ sinh đối diện phố T, T gặp anh Ngô Trung T2 và nhờ anh T2 mở hộ mật khẩu điện thoại mà T vừa trộm cắp được. Khi anh T2 đang thử mở mật khẩu chiếc điện thoại nhưng không mở được nên đưa lại cho T (Anh T2 không biết nguồn gốc điện thoại và không liên quan đến việc T trộm cắp tài sản). Ngay lúc đó, Tổ công tác Công an phường H có mặt đưa T và tang vật về trụ sở Công an phường H để giải quyết.

Tại Bản kết luận giám định số 220/KL-HĐĐGTTS ngày 04/7/2020 của Hội đồng định giá thường xuyên đề định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận: 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Galaxy J2 Pro màu xanh của anh Nông Viết T1 đã qua sử dụng từ năm 2018 có trị giá 900.000đ; 01 điện thoại di động Real Me 3 màu xanh của anh Hồ Trọng V đã qua sử dụng từ tháng 6/2019 bị vỡ màn hình trị giá 1.300.000đồng. Tổng trị giá tài sản: 2.200.000 đồng.

Tại cơ quan điều tra Đỗ Văn T khai nhận hành vi phạm tội, T đã bồi thường cho anh T1 900.000 đồng là giá trị chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Galaxy J2 Pro màu xanh mà T trộm cắp của anh T1. Sau khi nhận số tiền trên, anh T1 không có yêu cầu bồi thường gì về dân sự.

Số tiền 600.000 đồng bên trong ví anh Nông Viết T1 khai báo bị mất trộm, Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra xác minh nhưng chưa đủ căn cứ kết luận.

Anh Hồ Trọng V đã được nhận lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu Real 3 màu xanh và không có ý kiến gì.

Về đối tượng đã mua chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Galaxy J2 Pro màu xanh, T khai không rõ lai lịch, địa chỉ, Cơ quan điều tra không xác định được đối tượng nên không có căn cứ làm rõ.

Tại bản cáo trạng số 251/CT-VKS ngày 17/11/2020, Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm đã truy tố Đỗ Văn T về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng truy tố.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm giữ quyền công tố tại phiên tòa luận tội: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa ngày hôm nay thấy rằng: Hành vi của bị cáo Đỗ Văn T đã đủ cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 điều 173 BLHS 2015.

- + Về hình phạt: Đề nghị xử phạt bị cáo T từ 08 tháng đến 10 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- + Về hình phạt bổ sung: không

- + Về dân sự: bị hại đã được bồi thường và nhận lại tài sản, không có ý kiến gì.

- + Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái phạm quy định theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự

- + Bị cáo là người khuyết tật, đã tự nguyện khắc phục hậu quả, thành khẩn khai báo nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

- Người bào chữa nhất trí với quan điểm của Viện kiểm sát về tội danh đã truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ, xử phạt bị cáo dưới khung hình phạt Viện kiểm sát đã đề nghị và cho bị cáo được miễn án phí.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa, vắng mặt bị hại, xét thấy những người này đã có lời khai đầy đủ tại cơ quan điều tra, đã được bị cáo bồi thường thiệt hại, nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác về dân sự nên HĐXX quyết định xét xử vắng mặt họ theo Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng hồ sơ vụ án: Cơ quan điều tra Công an quận Hoàn Kiếm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại đối với hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Đỗ Văn T thừa nhận hành vi như cáo trạng đã truy tố, khai nhận sống lang thang tại khu vực hồ Hoàn Kiếm, để có tiền tiêu xài T đi bộ quanh bờ hồ xem có ai sơ hở thì trộm cắp. Từ 0h

đến 2h30 ngày 27/6/2020 tại ghế đá đối diện phố L, quận K, Thành phố N, Đỗ Văn T đã có hành vi dùng tay trái móc trộm 02 điện thoại của anh Nông Viết T1 và anh Hà Trọng V đang nằm ngủ trên ghế. Tổng trị giá tài sản hai chiếc điện thoại trên là 2.200.000đ (Hai triệu hai trăm nghìn đồng).

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại và phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có tại hồ sơ. Đủ cơ sở kết luận Đỗ Văn T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo lợi dụng sở hớ, lén lút chiếm đoạt tài sản của người là hành vi vi phạm pháp luật. Để có tiền chi tiêu cá nhân nên cố tình thực hiện hành vi phạm tội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương. Bản thân bị cáo có nhân thân xấu có 01 tiền sự bị Công an quận B bắt đưa vào cơ sở giáo dục, 01 tiền án về tội “Phá hủy công trình, phương tiện quan trọng về an ninh quốc gia”, chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội mới do cố ý nên áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “tái phạm” được quy định theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Vì vậy, cần phải có hình phạt nghiêm để cải tạo, giáo dục bị cáo và có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xét bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ như: là người khuyết tật nặng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tự nguyện khắc phục hậu quả cho bị hại nên giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm điểm b, p, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật tố tụng hình sự.

[4] Về phần dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho anh Nông Viết T1 900.000 đồng, Anh Hồ Trọng V đã được nhận lại tài sản. Bị hại không có ý kiến gì, không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Về các vấn đề khác:

- Anh Nông Viết T1 khai bị mất số tiền 600.000 đồng trong ví. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh điều tra nhưng chưa đủ căn cứ kết luận.

- Đối tượng đã mua chiếc điện thoại di động Samsung Galaxy J2 Pro màu xanh, do T khai không biết tên, địa chỉ nên không có căn cứ làm rõ.

[6] Về án phí: Bị cáo là người khuyết tật nặng nhưng trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, bị cáo không có đơn xin miễn nộp án phí do đó không có cơ sở để xem xét miễn án phí cho bị cáo.

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo **Đỗ Văn T** phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm b, p, s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự 2015.

Xử phạt bị cáo Đỗ Văn T 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

3. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không có ý kiến gì, không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/ 2016 UBTVQ 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Đỗ Văn T phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Căn cứ Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội;
- VKSND quận Hoàn Kiếm;
- Công an quận Hoàn Kiếm;
- Chi cục THADS quận Hoàn Kiếm;
- Ủy ban nhân dân nơi bị cáo cư trú;
- (thay thông báo);
- Bị cáo và những người TGTT khác;
- L- u HS vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trương Thị Thu Hương